

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VNDOM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VNDOM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VNDOM INVESTMENT AND SERVICE TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VNDOM.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108512557

3. Ngày thành lập: 14/11/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 37/44 phố Triều Khúc, Phường Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: - Sản xuất các sản phẩm gỗ khác nhau, cụ thể: + Cán, tay cầm của dụng cụ, cán chổi, cán bàn chải, + Khuôn và nòng giày hoặc ủng, mắc áo, + Đồ dùng gia đình và đồ dùng nấu bếp bằng gỗ, + Tượng và đồ trang trí bằng gỗ, đồ khảm, trạm hoa văn bằng gỗ, + Hộp, nắp nhỏ đựng đồ trang sức quý và các vật phẩm tương tự bằng gỗ, + Các dụng cụ như ống chỉ, suốt chỉ, ống suốt, cuộn cuộn chỉ, máy khâu ren và các vật phẩm tương tự của guồng quay tơ bằng gỗ, - Sản xuất củi đun từ gỗ ép hoặc nguyên liệu thay thế như bã cà phê hay đậu nành; - Sản xuất khung gương, khung tranh ảnh bằng gỗ; - Sản xuất khung tranh sơn dầu cho nghệ sỹ; - Sản xuất bộ phận giày bằng gỗ (như gót giày và cốt giày); - Sản xuất cán ô, ba toong và đồ tương tự; - Sản xuất bộ phận dùng trong sản xuất tàu thuốc lá;	1629
2.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
3.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
4.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
5.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591

6.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket)	4719
7.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
8.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
9.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Chi tiết: -khử độc các vùng đất và nước ngầm tại nơi bị ô nhiễm, ở vị trí hiện tại hoặc vị trí cũ, thông qua sử dụng các phương pháp cơ học, hóa học hoặc sinh học;-Khử độc các nhà máy và khu hạt nhân;-Khử độc và làm sạch nước bề mặt tại các nơi bị ô nhiễm do tai nạn, ví dụ như thông qua việc thu gom chất gây ô nhiễm hoặc thông qua sử dụng các chất hóa học;-Làm sạch dầu loang và các chất gây ô nhiễm khác trên đất, trong nước bề mặt, ở đại dương và biển, gồm cả vùng bờ biển;-Hủy bỏ amimăng, sơn chì và các vật liệu độc khác;	3900
10.	Xây dựng công trình thủy	4291
11.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời;- Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...).	4299
12.	Phá dỡ	4311
13.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa như: + Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc,+ Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước,+ Chống ẩm các toà nhà,+ Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ),+ Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối,+ Uốn thép,+ Xây gạch và đặt đá,+ Lợp mái các công trình nhà để ở,+ Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo,+ Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng treo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
14.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
15.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý hàng hóa, Môi giới mua bán hàng hóa (trừ môi giới bất động sản)	4610

16.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ các loại Nhà nước cấm)	4620
17.	Bán buôn thực phẩm	4632
18.	Bán buôn đồ uống	4633
19.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Mua bán sản phẩm may mặc.	4641
20.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn tân dược; - Bán buôn dụng cụ y tế: Băng, băng, gạc, dụng cụ cứu thương, kim tiêm...; - Bán buôn máy, thiết bị y tế loại sử dụng trong gia đình như: Máy đo huyết áp, máy trợ thính...; - Bán thuốc thú y; - Bán buôn nước hoa, nước thơm, dầu thơm; - Bán buôn hàng mỹ phẩm: Son, phấn, kem dưỡng da và trang điểm, mỹ phẩm dùng cho mắt...; - Chế phẩm vệ sinh: Xà phòng thơm, nước gội đầu, sữa tắm, chế phẩm khử mùi hôi, khăn giấy, tã giấy, giấy vệ sinh... - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế bằng gỗ, song, mây và vật liệu khác; - Bán buôn đồ dùng nội thất tương tự như: Giá sách, kệ... bằng gỗ, song, mây và vật liệu khác.	4649
21.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ gạch lát sàn, gạch ốp tường; - Bán lẻ bình đun nước nóng; - Bán lẻ thiết bị vệ sinh: Bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, thiết bị bồn tắm, thiết bị vệ sinh khác. - Bán lẻ ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán lẻ thiết bị lắp đặt vệ sinh: Ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su...	4752
22.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ thuốc chữa bệnh; - Bán lẻ dụng cụ y tế và đồ chỉnh hình; - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh.	4772
23.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
24.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm, vật phẩm vệ sinh; - Bán lẻ thảm treo tường, thảm trải sàn, đệm, chăn, màn; - Bán lẻ sách, truyện, báo, tạp chí; - Bán lẻ trò chơi và đồ chơi; - Bán lẻ thiết bị, đồ dùng gia đình, hàng điện tử tiêu dùng;	4789
25.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
26.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
27.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

28.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế;- Bán buôn sơn và véc ni;- Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi;- Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn;- Bán buôn kính phẳng;- Bán buôn đồ ngũ kim và khoá;- Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác;- Bán buôn bình đun nước nóng;- Bán buôn thiết bị vệ sinh như: Bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác;- Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: Ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...;- Bán buôn dụng cụ cầm tay: Búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác.	4663
29.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: -Bán buôn phân bón; -Bán buôn thuốc trừ sâu (không hoạt động tại trụ sở) -Bán buôn hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp(không tồn trữ hóa chất tại trụ sở) -Bán buôn hóa chất công nghiệp: Anilin, mực in,tinh dầu, khí công nghiệp, keo hóa học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol,parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh - Bán buôn các sản phẩm máy lọc nước	4669
30.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
31.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng lưu động hoặc tại chợ; - Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán lẻ đèn và bộ đèn; - Bán lẻ dụng cụ gia đình và dao kéo, dụng cụ cắt gọt; hàng gốm, sứ, hàng thủy tinh; - Bán lẻ sản phẩm bằng gỗ, lie, hàng đan lát bằng tre, song, mây và vật liệu tết bện; - Bán lẻ thiết bị gia dụng.	4784
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và trừ kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt)	5221
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: -Hoạt động liên quan tới vận tải hành khách, động vật hoặc hàng hóa bằng đường bộ; -Hoạt động của các bến, bãi ô tô, điếm bốc xếp hàng hóa; -Hoạt động quản lý đường bộ, cầu đường hầm, bãi đỗ xe ô tô hoặc gara ô tô, bãi để xe đạp, xe máy; -Lai dắt, cứu hộ đường bộ	5225
34.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết - Gửi hàng; - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển hoặc đường không; - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan;	5229
35.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn	5510

36.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể. (Không bao gồm cung cấp dịch vụ trong quán Bar, karaoke, vũ trường)	5629
37.	Cổng thông tin (Không bao gồm hoạt động báo chí)	6312
38.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí; - Các dịch vụ cắt xén thông tin,	6399
39.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
40.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
41.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	5610
42.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
43.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Sản xuất phần mềm vi tính.	5820
44.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
45.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản	6820
46.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: -Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình;lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan;-Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng , kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông;-Việc chuẩn bị thực hiện các dự án liên quan đến kỹ thuật điện và điện tử, kỹ thuật khai khoáng, kỹ thuật hóa học, dược học, công nghiệp và nhiều hệ thống, kỹ thuật an toàn hoặc những dự án quản lý nước	7110
47.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
48.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
49.	Quảng cáo	7310

50.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ chuyển giao công nghệ; - Tư vấn về công nghệ khác; -Hoạt động môi giới thương mại	7490
51.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
52.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết:- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu: Cho thuê moto, xe máy.	7730
53.	Điều hành tua du lịch	7912
54.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
55.	Trồng cây lâu năm khác Chi tiết: -Trồng cây cảnh lâu năm	0129
56.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi Chi tiết: Lắp ráp, nâng cấp, sửa chữa, bảo trì máy vi tính, thiết bị văn phòng.	9511
57.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Việc cung cấp các dịch vụ không phải dạy học mà là hỗ trợ cho hệ thống hoặc quá trình giảng dạy: + Tư vấn giáo dục (Điều 106 Nghị định 46/2017/NĐ-CP ngày 21/04/2017); + Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, + Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục, + Dịch vụ kiểm tra giáo dục, + Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên. + Tư vấn du học (loại Nhà nước cho phép) (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính;) (Điều 9 Quyết định 05 /2013/QĐ – TTg ngày 15/01/2013)	8560
58.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
59.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
60.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
61.	Sản xuất máy luyện kim	2823
62.	Xây dựng nhà để ở	4101
63.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
64.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
65.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329

66.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
67.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai mỏ và khai thác khoáng chất và nguyên liệu khác chưa được phân vào đâu như :+Nguyên liệu làm đá mài, đá quý, các khoáng chất, grafit tự nhiên, và các chất phụ gia khác;+Đá quý,bột thạch anh, mica	0899
68.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
69.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
70.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: - Sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng;	2829
71.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
72.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại Chi tiết:+ Hoạt động của các khu đất dùng cho tiêu huỷ rác thải không độc hại, + Tiêu huỷ rác thải không độc hại bằng cách đốt cháy hoặc thiêu huỷ hoặc bằng các phương pháp khác có hoặc không có dẫn đến sản xuất điện hoặc hơi nước, các nhiên liệu thay thế, khí đốt sinh học, tro hoặc các sản phẩm cho mục đích sử dụng khác, + Xử lý rác thải hữu cơ để tiêu huỷ. + Sản xuất phân compôt từ chất thải hữu cơ.	3821
73.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
74.	Bán mô tô, xe máy	4541
75.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
76.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
77.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
78.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
79.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết:- Sản xuất súp và nước xuyt;- Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: Đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ;- Sản xuất gia vị, nước chấm, nước sốt như sốt madonnê, bột mù tạt và mù tạt;- Sản xuất dấm;- Sản xuất mật ong nhân tạo và kẹo;- Sản xuất thực phẩm chế biến sẵn dễ hỏng như: Bánh sandwich, bánh pizza tươi; - Sản xuất thực phẩm chức năng.	1079
80.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
81.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
82.	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp	2021

83.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất chất giống nhựa; - Sản xuất nước hương liệu nguyên chất chưng cất; - Sản xuất sản phẩm hỗn hợp có mùi thơm dùng cho sản xuất nước hoa hoặc thực phẩm; - Sản xuất các sản phẩm hoá chất khác như: + Pep ton, dẫn xuất của pep ton, các chất protein khác và dẫn xuất của chúng, + Dầu mỡ, + Dầu hoặc mỡ được pha chế bằng quá trình hoá học, + Nguyên liệu sử dụng trong hoàn thiện sản phẩm dệt và da, + Bột và bột nhão sử dụng trong hàn, + Sản xuất chất để tẩy kim loại.	2029
84.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2219
85.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
86.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
87.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
88.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
89.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
90.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
91.	Trồng cây hàng năm khác	0119
92.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ).	5630
93.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
94.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
95.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
96.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
97.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
98.	Đại lý du lịch	7911
99.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
100.	Thu gom rác thải độc hại	3812
101.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại Chi tiết: Rác thải y tế, rác thải độc hại khác	3822
102.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
103.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: - Xây dựng công trình xử lý bùn.	4229
104.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
105.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
106.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
107.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
108.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

109.	Bán buôn tổng hợp	4690
110.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
111.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
112.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
113.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ thờ cúng; - Bán lẻ tranh, tượng và các tác phẩm nghệ thuật khác mang tính thương mại.	4773
114.	Bốc xếp hàng hóa	5224
115.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
116.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
117.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
118.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
119.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế tạo mẫu.	7410
120.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
121.	Dịch vụ đóng gói Chi tiết: Đóng gói bao bì (trừ đóng gói thuốc bảo vệ thực vật).	8292
122.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật (Chỉ hoạt động khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8552
123.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (trừ kinh doanh vũ trường, phòng trà ca nhạc và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh).	9000
124.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
125.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn Chi tiết: - Chăn nuôi lợn thịt, lợn sữa	0145
126.	Chăn nuôi gia cầm	0146
127.	Xây dựng công trình điện	4221
128.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
129.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
130.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
131.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
132.	Tái chế phế liệu Chi tiết: Phế liệu kim loại, phế liệu phi kim loại	3830

133.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
134.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
135.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
136.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết:- Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh;- Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác;-Hoạt động của cáp treo, đường sắt leo núi;	4932
137.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
138.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
139.	Lập trình máy vi tính	6201
140.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
141.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Tư vấn quản trị doanh nghiệp	7020
142.	Cho thuê xe có động cơ	7710
143.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm(gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; (chỉ hoạt động khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8559
144.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
145.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610

146.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Sản xuất dụng cụ cắt gia dụng như dao, dĩa, thìa...; - Sản xuất các chi tiết của dao kéo như: Dao pha và dao bầu, dao cạo và lưỡi dao cạo, kéo và kéo xén tóc;- Sản xuất dao và lưỡi dao cho máy móc và các bộ phận máy móc;- Sản xuất dụng cụ cầm tay như kìm, tua vít;- Sản xuất dụng cụ cầm tay trong nông nghiệp không dùng năng lượng;- Sản xuất cửa và lưỡi cửa, bao gồm lưỡi cửa tròn và cửa xích;- Sản xuất dụng cụ cầm tay không thay thế, có hoặc không hoạt động năng lượng, hoặc cho các dụng cụ máy: Khoan, dùi, bàn ren, cắt khóa;- Sản xuất dụng cụ ép;- Sản xuất dụng cụ rèn: Rèn, đe...- Sản xuất hộp đúc (trừ đúc thổi);- Sản xuất mỏ cạp, kẹp;- Sản xuất khoá móc, khoá, chìa khoá, bản lề...; phần cứng cho xây dựng, đồ đạc, xe đạp...;- Sản xuất đoản kiếm, kiếm, lưỡi lê...	2599
147.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
148.	Xây dựng nhà không để ở	4102
149.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
150.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
151.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết:- Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi;-Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng;-Bán buôn thiết bị ngoại vi;-Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng;-Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp;- Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động;-Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp;-Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế;-Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu;-Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác;-Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt may;- Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường;-Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng;-Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; ; - Bán buôn máy lọc nước.	4659(Chính)
152.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ quặng uranium và thorium, mua bán vàng miếng);	4662
153.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
154.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741

155.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh;- Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán buôn máy lọc nước.	4759
156.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
157.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
158.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
159.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
160.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
161.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
162.	Hoạt động cấp tín dụng khác Chi tiết: - Dịch vụ cầm đồ.	6492
163.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	6619
164.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Hoạt động của đại lý bảo hiểm	6622
165.	Khai thác muối	0893
166.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
167.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
168.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
169.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622

6. Vốn điều lệ: 68.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN ĐỨC	Xóm 2, Xã Hồng Phong, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	68.000	680.000.000	1,000	141211000	
			Tổng số	68.000	680.000.000	1,000		

2	NGUYỄN VĂN LONG	Xóm 2, Xã Hồng Phong, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	6.664.000	66.640.000.000	98,000	142163684	
			Tổng số	6.664.000	66.640.000.000	98,000		
3	TRẦN THỊ SÓNG	Xóm 2, Xã Hồng Phong, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	68.000	680.000.000	1,000	140455135	
			Tổng số	68.000	680.000.000	1,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN LONG

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 02/04/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 142163684

Ngày cấp: 01/09/2012

Nơi cấp: Công an Tỉnh Hải Dương

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 2, Xã Hồng Phong, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 37/44 phố Triều Khúc, Phường Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội